

Số: **83** /KH-UBND

Đồng Nai, ngày **10** tháng **6** năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 26/5/2026 của Thành ủy Đồng Nai về việc thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị (sau đây viết tắt là Kết luận số 226-KL/TW);

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị (sau đây viết tắt là Quyết định số 534/QĐ-TTg);

Căn cứ Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 26/5/2026 của Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 123-KH/TU);

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung cụ thể, như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nội dung nêu trong Kết luận số 226-KL/TW, Quyết định số 534/QĐ-TTg và Kế hoạch số 123-KH/TU, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn hệ thống hành chính nhà nước.

b) Khắc phục triệt để các hạn chế, yếu kém trong lề lối làm việc; loại bỏ tính hình thức, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản theo hướng đơn giản hóa và rút gọn, thực hiện tinh giản số lượng hội nghị; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

c) Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuẩn hóa hoạt động của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; gần dân, sát cơ sở; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Phát huy vai trò người đứng đầu gắn với phương châm “03 dám”, “03 hơn”<sup>1</sup>, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

d) Đổi mới phương thức hội họp theo hướng ngắn gọn, rõ nội dung, rõ nhiệm vụ, tập trung thời gian trao đổi, thảo luận; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; khắc phục tình trạng chồng chéo, đùn đẩy, né tránh trong tổ chức và hoạt động, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân; lấy kết quả, sản phẩm và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác để sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với năng lực và sở trường công tác.

đ) Kịp thời bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; phân biệt rõ sai phạm do vụ lợi với rủi ro phát sinh trong quá trình đổi mới, sáng tạo và thực hiện thí điểm mô hình mới.

## 2. Yêu cầu

a) Bám sát định hướng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 226-KL/TW; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện Kết luận số 226-KL/TW. Phấn đấu đạt được các chỉ tiêu định lượng cụ thể ngay trong năm 2026: số lượng hội nghị trực tuyến chiếm không ít hơn 60% tổng số hội nghị trong năm; tinh giản 10% số lượng hội nghị hàng năm; thực hiện xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên.

b) Triển khai Kết luận số 226-KL/TW, Quyết định số 534/QĐ-TTg và Kế hoạch số 123-KH/TU được tiến hành đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả, gắn với việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, đề án về chuyển đổi số quốc gia và phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám

<sup>1</sup> “03 dám” (dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung) và “3 hơn” (quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn)

sát, xử lý nghiêm các vi phạm.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và Ủy ban nhân dân các xã, phường quán triệt, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 28/5/2026 của UBND thành phố thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về phát động đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm **“Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả - Bút phá, xây dựng Đồng Nai phát triển văn minh, hiện đại”**, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện đến năm 2030 và các mục đích cụ thể tại Kế hoạch này, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 226-KL/TW, Quyết định số 534/QĐ-TTg, Kế hoạch số 123-KH/TU**

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung Kết luận số 226-KL/TW, Quyết định số 534/QĐ-TTg và Kế hoạch số 123-KH/TU đến toàn bộ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức, hành động của các cấp, các ngành về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

b) Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung tại Kết luận số 226-KL/TW, Quyết định số 534/QĐ-TTg và Kế hoạch số 123-KH/TU trên các phương tiện truyền thông đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

### **2. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 226-KL/TW; nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm, đổi mới phương thức lãnh đạo; đổi mới tư duy trong chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động là nhiệm vụ vừa cấp thiết, vừa lâu dài, là yêu cầu thường xuyên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; đưa nội dung chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động vào chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện lồng ghép các nội dung về lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động vào các nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm.

### **3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản**

a) Nâng cao trách nhiệm trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế quản

lý nhà nước về ngành, lĩnh vực, bảo đảm thực hiện đúng các nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện nghiêm việc đổi mới quy trình soạn thảo, ban hành văn bản theo hướng tích hợp, đơn giản hóa; bảo đảm ban hành văn bản đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, đúng hình thức và phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước. Không ban hành văn bản hành chính để chỉ đạo những nội dung đã được quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo của cấp trên.

c) Chấp hành nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nhất là Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong xây dựng, ban hành văn bản.

d) Ưu tiên bố trí thời gian, nguồn lực bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Cơ quan chủ trì soạn thảo chịu trách nhiệm đến cùng đối với nội dung, chất lượng, tiến độ của văn bản được phân công chủ trì xây dựng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong quá trình soạn thảo; chủ động tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến tham gia, thẩm định, thẩm tra theo quy định.

e) Nâng cao chất lượng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố. Kiên quyết trả lại hồ sơ đối với các dự thảo chưa tuân thủ đúng quy trình, thủ tục hoặc nội dung chưa đảm bảo tính thống nhất, khả thi. Kịp thời phát hiện các văn bản sai phạm, chưa đúng quy định, chồng chéo về nội dung, có ý kiến hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xử lý theo quy định.

#### **4. Đổi mới mạnh mẽ chế độ hội họp**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ họp trong Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo phù hợp với yêu cầu của Kết luận số 226-KL/TW (nếu có).

b) Xây dựng lịch họp khoa học, hợp lý, tránh trùng lặp; ưu tiên các cuộc họp trực tuyến, họp không giấy tờ. Kiểm soát chặt chẽ thành phần, thời gian, nội dung các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị hằng năm, đảm bảo chỉ tiêu giảm 10% số lượng hội nghị và tỷ lệ họp trực tuyến đạt tối thiểu 60%.

d) Thực hiện nghiêm quy định về thời gian họp: Hội nghị quán triệt không

quá 1/2 ngày; hội nghị chuyên môn không quá 1 ngày; các hội nghị quan trọng cần thảo luận không quá 1,5 ngày. Đổi mới phương thức điều hành cuộc họp: Không đọc lại báo cáo, dành thời gian chủ yếu để thảo luận và giải quyết vấn đề.

đ) Tăng cường đầu tư, nâng cấp hệ thống trang thiết bị phòng họp trực tuyến, đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến thành phố và cấp xã.

### **5. Đổi mới phương thức làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin**

a) Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng “một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính”.

b) Đảm bảo 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật).

c) Chuẩn hóa chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 05/2025/TT-VPCP ngày 31/12/2025 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

d) Triển khai Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước dùng chung cho các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

đ) Nghiên cứu, xây dựng và thí điểm ứng dụng Trợ lý ảo (Virtual Assistant) hỗ trợ hoạt động công vụ.

e) Thúc đẩy việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

g) Phân đấu thực hiện việc xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền.

### **6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính**

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị và địa phương.

b) Kịp thời chấn chỉnh và đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp hoặc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

c) Nghiên cứu bổ sung tiêu chí về kết quả triển khai Kết luận số 226-KL/TW vào quy định đánh giá, xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tiêu chí thi đua, khen thưởng hàng năm.

d) Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc.

đ) Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

e) Lấy kết quả thực hiện đổi mới lề lối làm việc là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân hằng năm.

g) Phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, tích cực tham gia phát hiện và góp ý, phê phán trước công luận những hành vi vi phạm, gây sách nhiễu, phiền hà về thủ tục hành chính; đồng thời, biểu dương kịp thời những điển hình tốt về tinh thần và thái độ phục vụ trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là kinh phí cho ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hạ tầng hợp trực tuyến.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; tham mưu xử lý đối với các trường hợp không thực hiện nghiêm túc Kế hoạch.

b) Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6)<sup>2</sup>, hằng năm (trước ngày 10 tháng 12) tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Nội vụ, Chính

<sup>2</sup> Đối với năm 2026 thực hiện báo cáo cuối năm (trước ngày 10 tháng 12).

phù theo quy định; kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp Sở Nội vụ trong việc theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch.

3. Đối với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào các nội dung quy định tại Kết luận số 226-KL/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU và Kế hoạch này thể chế hóa và cụ thể hóa các nội dung phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức trực thuộc. Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU và Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp kết quả, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

*(Có Phụ lục Bảng phân công nhiệm vụ kèm theo).*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP.UBND thành phố;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX. 3
- (VinhDV)



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Út**



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

(Kèm theo Kế hoạch số 83 /KH-UBND ngày 10 / 6/2026  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai Kế hoạch của UBND thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố, UBND các xã, phường		Kế hoạch triển khai của từng cơ quan, đơn vị, địa phương	Tháng 6 năm 2026
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định còn chồng chéo, không còn phù hợp thực tiễn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm quy trình thủ tục, trình tự, hồ sơ đơn giản, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Báo cáo Chủ tịch UBND thành phố danh mục văn bản cần sửa đổi; tham mưu ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo đúng quy định	Thường xuyên
3	Thực hiện cắt giảm tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính do các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành so với năm trước	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố,	Văn phòng UBND thành phố, Sở Tư pháp	Số lượng văn bản hành chính giảm ít nhất 15% mỗi năm; báo cáo kết quả về	Hàng năm, bắt đầu từ năm 2026

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
		UBND các xã, phường		UBND thành phố (qua Văn phòng UBND thành phố)	
4	Xây dựng Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố về tăng cường kỷ cương, chấn chỉnh lề lối làm việc	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn bản (Chỉ thị) của Chủ thành phố, UBND thành phố	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị (Quý III/2026)
5	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của UBND thành phố phù hợp với chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 226-KL/TW và quy định của Chính phủ (nếu có)	Văn phòng UBND thành phố	Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quy chế làm việc của UBND thành phố	Quý III/2026
6	Tăng cường thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện lề lối làm việc mới	Thanh tra thành phố	Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch thanh tra	Thường xuyên
7	Thực hiện cắt giảm tối thiểu 10% số lượng hội nghị, cuộc họp toàn ngành, toàn tỉnh mỗi năm; đồng thời tăng tỷ lệ hội nghị trực tuyến đạt từ 60% trở lên trên tổng số hội nghị.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND thành phố	Số lượng hội nghị giảm ít nhất 10% mỗi năm; tỷ lệ hội nghị trực tuyến đạt từ 60% trở lên; báo cáo kết quả về UBND thành phố (Văn phòng UBND thành phố)	Hàng năm, từ năm 2026
8	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống họp trực tuyến từ trung ương đến địa phương, bảo đảm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Văn phòng UBND	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến quốc gia được nâng cấp đồng	2026-2027

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
	kết nối thông suốt, an toàn, ổn định.		thành phố, UBND các xã, phường	bộ, khả năng phục vụ họp trực tuyến quy mô lớn được cải thiện.	
9	Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc, quy chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bãi bỏ các quy trình, thủ tục không còn phù hợp; bảo đảm thực hiện nguyên tắc “một việc - một đầu mối, 6 rõ”.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc, quy chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị được điều chỉnh, hoàn thiện; báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả rà soát	Quý III/2026
10	Đánh giá việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; đề xuất hoàn thiện các quy định nhằm bảo đảm phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa các cấp.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Báo cáo đánh giá và kiến nghị UBND thành phố về hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền	Quý III/2026
11	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm hoặc can thiệp trái quy định vào công việc của cấp dưới.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thanh tra thành phố, Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm về kỷ luật hành chính; báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả thanh tra, kiểm tra.	Năm 2026 và các năm tiếp theo

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
12	Ban hành quy định hoặc kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Quy định/kế hoạch chuyển đổi số của từng bộ, ngành, địa phương được ban hành và triển khai.	Quý IV/2026
13	Thực hiện việc xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt từ 95% trở lên; 100% văn bản hành chính không mật gửi nhận điện tử; báo cáo kết quả định kỳ.	Đến cuối năm 2026
14	Chuẩn hóa chế độ báo cáo, thống nhất hệ thống biểu mẫu, chỉ tiêu báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND thành phố	Ban hành hướng dẫn chế độ báo cáo thống nhất	Năm 2026
15	Bồi dưỡng kỹ năng số và kỹ năng lãnh đạo, quản lý trong môi trường số cho đội ngũ cán bộ, công chức	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Trường Chính trị	Các chương trình tập huấn, bồi dưỡng được triển khai; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số	Từ năm 2026 và các năm tiếp theo
16	Bổ sung tiêu chí về kết quả triển khai Kết luận 226-KL/TW vào quy định đánh giá, xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tiêu chí	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Văn bản hướng dẫn về đánh giá cán bộ và thi đua khen thưởng; nội dung thực	Năm 2026

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
	thi đua, khen thưởng hằng năm.			hiện Kết luận 226-KL/TW được đưa vào tiêu chí đánh giá	
17	Theo dõi, đôn đốc và định kỳ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư về kết quả triển khai Kết luận 226-KL/TW (trọng tâm: giảm số lượng văn bản, giảm số cuộc họp, mức độ chuyển đổi số...).	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kết luận 226-KL/TW định kỳ 6 tháng, hằng năm (trước ngày 20/6 và 20/12) gửi Thành ủy, UBND thành phố	Định kỳ hằng năm
18	Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung và kết quả triển khai Kết luận 226-KL/TW; biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, phê bình những hạn chế.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiều tin bài, chuyên mục tuyên truyền được đăng phát; dư luận xã hội đồng thuận, ủng hộ việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.	Thường xuyên từ năm 2026